

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/ HNGĐ-ST

Ngày: 18/12/2018

“V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Hà

2. Bà Mai Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2018 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 355/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1977.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ch, sinh năm 1972.

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 37, khu 3, phường Cẩm P, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/7/2018, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- chị Đoàn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Ch kết hôn với nhau vào năm 1996, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Phú, thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với bố mẹ chồng tại tổ 37, khu 3, phường Cẩm Phú thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh Ch ghen tuông, luôn nghi ngờ chị có mối quan hệ không lành mạnh bên ngoài nên thường xuyên chửi bới, xúc phạm chị. Mặc dù chị thấy mình không có lỗi gì trong chuyện này nhưng để giữ gìn hạnh phúc gia đình thì chị cũng đã nhiều lần giải thích, mong anh Ch hiểu ra vấn đề để cùng nhau hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên anh Ch không nghe, vẫn gây sự với chị làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng, nặng nề, bản thân chị cảm thấy cuộc sống vô cùng ngột ngạt. Do

mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã đưa hai con ra ngoài thuê nhà ở, vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 7/2018 đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị thấy rằng không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với anh Ch nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ch. Vợ chồng chị có hai con chung là Nguyễn Huy Tr, sinh ngày 09/02/1997 và Nguyễn Minh A, sinh ngày 08/12/2008. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Anh đến khi thành niên, không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Nguyễn Huy Trường nay đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên chị không yêu cầu giải quyết. Chị và anh Ch không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Ch.

Tại bản tự khai ngày 03/10/2018, anh Ch có quan điểm thừa nhận về hoàn cảnh kết hôn như chị H trình bày là đúng. Theo anh Ch thì nguyên nhân dẫn đến phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do hai người bất đồng quan điểm sống, cách sống. Chị H là người nóng tính, luôn đề cao cái tôi cá nhân, luôn lấn át và không tôn trọng chồng. Bản thân anh cũng là người nóng tính nên nhiều khi không kiềm chế được dẫn đến việc chửi bới, xúc phạm nhau. Đã nhiều lần chị H bỏ về nhà ngoại ở nhưng chỉ vài ngày lại quay về, còn lần này thì chị H đưa con về ngoại từ tháng 7/2018 đến nay. Anh cũng đã tìm cách liên lạc, tác động để chị H quay về hàn gắn tình cảm nhưng chị H cương quyết xin ly hôn. Tuy nhiên, anh không đồng ý với yêu cầu này của chị H vì không muốn ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Anh Ch thừa nhận vợ chồng anh có hai con chung như chị H đã trình bày. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn, anh đồng ý để chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Minh Anh đến khi thành niên, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Nguyễn Huy Tr đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Cháu Nguyễn Minh A có lời khai xác định việc bố mẹ cháu thường xuyên cãi chửi nhau, hiện nay mẹ cháu thuê nhà bên ngoài và đưa anh em cháu đến ở cùng. Nếu bố mẹ cháu ly hôn thì nguyện vọng của cháu là được ở cùng mẹ.

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H tại địa phương. Kết quả xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H đã phát sinh từ vài năm nay, hiện anh chị đang sống ly thân.

Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị H, anh Ch để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Ch vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

-Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn chị Đoàn Thị H trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng anh Nguyễn Ch vắng mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và phiên tòa nên không thực hiện được quyền nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 70; điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đoàn Thị H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Ch có nơi cư trú tại phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Ch là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 106/96 ngày 09/11/1996. Trong quá trình chung sống đã nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Chị H cho rằng anh Ch luôn nghi ngờ, ghen tuông vô cớ. Anh Ch thì cho rằng chị H luôn lén át, không tôn trọng CH. Tuy nguyên nhân mà hai anh chị đưa ra có sự khác nhau nhưng cả hai đều thừa nhận việc cãi chửi nhau, xúc phạm nhau thường xuyên xảy ra. Chính điều này đã dẫn đến việc hai vợ chồng sống ly thân. Bản thân anh Ch mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị H nhưng khi Tòa án triệu tập để hòa giải và xét xử anh Ch vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Đối chiếu với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Ch là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh Ch.

[3] Về con chung: Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Ch có hai con chung là Nguyễn Huy Trường, sinh ngày 09/02/1997 và Nguyễn Minh Anh, sinh ngày 08/12/2008. Quá trình giải quyết vụ án, chị H có quan điểm xin được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Anh đến khi thành niên và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu này của chị H phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh Anh. Mặt khác, mặc dù tại phiên hòa giải và tại phiên tòa anh Ch vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 03/10/2018 anh Ch đã thể hiện quan điểm đồng ý để chị H nuôi con, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó, căn cứ vào Điều 80; Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị H. Đối với con chung Nguyễn Huy Trường nay đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đoàn Thị H ly hôn với anh Nguyễn Ch.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh A, sinh ngày 08/12/2008 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Ch không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với con chung Nguyễn Huy Trường, sinh ngày 09/02/1997, nay đã thành niên có đủ năng lực hành vi dân sự nên không đề cập giải quyết việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Ch không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004136 ngày 05/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn chị Đoàn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Phú, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích